

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 192/2023/HS-ST

Ngày: 15/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ron** và ông **Nguyễn Tấn Bình**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Thao - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:** Bà **Đặng Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Thị Công T**, giới tính: Nữ, sinh ngày 02/12/1990 tại tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: **Thôn P, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định**; Nghề nghiệp: **Không**; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: **Không**; Con ông: **Trương Công P** và bà **Lê Thị H**; Chồng: (đã ly hôn), có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong vào ngày 20/01/2013; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Phước khởi tố); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, giới tính: Nam, sinh ngày 22/7/1985 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: **Tổ X, khu phố Y, phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định**; Chỗ ở hiện nay: **Tổ A, khu phố B, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định**; Nghề nghiệp: **Không**; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: **Không**; Con ông: **Nguyễn Ngọc T (chết)** và bà **Nguyễn Thị B, Vợ**: (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 28/4/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong vào ngày 11/11/2003.

- Ngày 13/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 27/12/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/4/2008.

- Ngày 17/02/2022, bị Công an phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 21/02/2022, bị Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 16/02/2023, chấp dứt việc quản lý.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ R, khu phố T, phường Đ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Tấn V, anh Trần Hoài B, anh Huỳnh Minh H, anh Trần Quốc A, anh Nguyễn Đình K, Anh Huỳnh Ngọc V, anh Huỳnh Văn T, anh Trương Công P, chị Lê Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 55 phút ngày 28/4/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an TP Quy Nhơn phối hợp Công an phường Ngô Mây đi tuần tra, khi đến đoạn đường thuộc hẻm 181 Hoàng Văn Thụ, phường Ngô Mây, TP. Quy Nhơn phát hiện Nguyễn Quốc H đang điều khiển xe mô tô biển số 77G1 – 740.07 (do Trương Thị Công T là chủ sở hữu) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác từ trong túi quần đang mặc 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy. H khai nhận các hạt tinh thể là ma túy đá của H cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Nguồn gốc ma túy H có được là lấy từ Trương Thị Công T. T và H sống chung với H như vợ chồng tại nhà của H ở Tổ A, KP. B, P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP Quy Nhơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H và T thì phát hiện 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy đá được cất giấu trong túi xách do T đang đeo trên người. T khai nhận các hạt tinh thể này là ma túy đá của T nên mời T về trụ sở công an TP. Quy Nhơn để làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ 30 ngày 27/4/2023, Trương Thị Công T liên hệ người nam tên Búa (không rõ lai lịch) qua điện thoại hỏi mua 4.000.000 đồng ma túy đá để T và H cùng bán kiếm lời. T thỏa thuận trả trước 2.000.000 đồng còn nợ 2.000.000 đồng. T nhờ H đi gặp Búa để nhận ma túy và đưa 2.000.000 đồng cho H trả cho Búa. Sau đó, H gặp Búa nhận 01 gói ma túy đá ở đoạn núi gần nơi ở của H, đem ma túy về đưa cho T cất giữ trong túi vải màu xám treo trên tường. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/4/2023, Nguyễn Tấn V liên

hệ với H mua 400.000 đồng ma túy đá. H đồng ý bán hẹn giao ma túy ở đoạn đường Tây Sơn gần ao cá Bắc Hồ. Sau đó, H lấy gói ma túy mới mua được của T để trong túi xách của T ra rồi lấy một ít ma túy bỏ vào 01 gói nylon nhỏ để đem đi bán cho V, phần còn lại bỏ vào túi xách của T. Hoàng cất gói ma túy nhỏ mới sang ra vào túi quần phía trước bên phải rồi đi giao ma túy cho V. Khi đi trên đoạn đường hẻm 181 Hoàng Văn Thụ, TP Quy Nhơn thì H bị kiểm tra, phát hiện, bắt giữ như nêu trên.

Ngoài ra, Trương Thị Công T và Nguyễn Quốc H còn thừa nhận trước đó đã bán trái phép chất ma túy 01 lần cho Trần Hoài B. Cụ thể: Khoảng 14 giờ, không rõ ngày, khoảng giữa tháng 4/2023, Trần Hoài B liên lạc với Thảo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, hẹn giao tại khu vực gần đèo Sơn, P. Đồng Đa, TP. Quy Nhơn. T nhờ H chở đi giao 01 gói ma túy đá cho B và lấy 300.000 đồng, T thu lời 50.000 đồng. B đem ma túy về sử dụng một mình hết.

Tại Kết luận giám định số 215/KL-KTHS ngày 01/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3947 gam là (loại): Methamphetamine; Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9263 gam là (loại): Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 4,321 gam.

Ngoài hành vi tham gia bán ma túy trên địa bàn TP. Quy Nhơn, Trương Thị Công T còn bán ma túy nhiều lần trên địa bàn huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 26/12/2022, Đội CSĐT tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Tuy Phước phối hợp Công an xã Phước Sơn tuần tra phòng, chống tội phạm, khi đến đoạn đường thuộc thôn Phụng Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định phát hiện Trương Thị Công T đang đứng trước công nhà cùng xe mô tô hiệu Honda Airblade 77L2-14970 (do Nguyễn Văn B là chủ sở hữu) có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện 01 đoạn ống hút nhựa chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy được dán vào đèn xi nhan phía sau bên phải của xe mô tô bằng băng keo hai mặt. T khai nhận các hạt tinh thể bên trong đoạn ống hút là ma túy đá của T cất giữ để bán kiếm lời. Tiến hành kiểm tra nhà của T phát hiện, thu giữ 01 hộp nhựa màu vàng đựng 01 gói nylon bên trong chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy tại vị trí trong ngăn tủ phía trên bên phải phòng ngủ của Trương Thị Công T. T khai nhận số chất trên là ma túy đá của T cất giữ để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành thu giữ số chất trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định, trưa ngày 25/12/2022, T gọi điện thoại cho Huỳnh Văn T nhờ mua giùm “hộp 5 ma túy đá” để bán lại kiếm lời, T nói giá 4.000.000 đồng, hẹn đến gần ngã ba Hoàng Văn Thụ - Võ Văn Dũng, TP Quy Nhơn để nhận ma túy. Khoảng 30 phút sau, T đến điểm hẹn, đưa T 2.000.000 đồng tiền mặt, nhận 01 gói ma túy đá và T chuyển 2.000.000đ đến tài khoản Momo của T. T đem ma túy về chia ra nhiều gói nhỏ, bán lại cho người khác, cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào đêm ngày 25/12/2022, Huỳnh Minh H liên hệ T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, hẹn giao ở gần trường mẫu giáo xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Khoảng 06 giờ sáng ngày 26/12/2022, Thảo đến điểm hẹn giao cho H 01 gói ma túy đá, lấy tiền 300.000đ, thu lời 50.000 đồng H đem ma túy về sử dụng một mình hết.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, Trần Quốc A liên hệ T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, hẹn giao bên hông chợ Phước Sơn, huyện Tuy Phước. T lấy 01 gói ma túy đem đi giao cho Quốc A, lấy 300.000 đồng, thu lời 50.000 đồng. A đem ma túy về sử dụng một mình hết.

- Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 26/12/2022, Nguyễn Đình K liên hệ T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, hẹn giao tại cây xăng Yên Tùng, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. T lấy một ít ma túy chia nhỏ bỏ vào đoạn ống hút, dán băng keo hai mặt vào đèn xi nhanh bên phải phía sau xe mô tô 77L2-14970 và dắt xe ra trước ngõ chuẩn bị đi bán cho K thì bị Cơ quan Công an tuần tra phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, khoảng 12 giờ, không rõ ngày, giữa tháng 12/2022, Nguyễn Ngọc V liên lạc T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, hẹn trả tiền sau. V qua nhà T nhận 01 gói ma túy đá đem về sử dụng một mình hết. Về nguồn gốc số ma túy bán cho V, T khai nhận vào giữa tháng 12/2022, không nhớ rõ ngày, T liên lạc T mua 2.000.000 đồng ma túy đá, hẹn giao gần ngã ba Hoàng Văn Thụ - Võ Văn Dũng, TP. Quy Nhơn, T tới nơi gặp T đưa tiền và nhận ma túy. T bán cho V 01 gói ma túy đá, số ma túy còn lại T sử dụng một mình nhiều lần và đã hết.

Tại Bản Kết luận giám định số 518/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 ống nhựa gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1337 gam là (loại): Methamphetamine; Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói nilon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,5211 gam là (loại) Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 4,6548 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 247, danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đang tạm giữ: 4,0919 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh, gắn sim 1 số: 0983941028, gắn sim 2 số: 0906438875; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 77G1 – 740.07, màu đen; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa; 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh; 01 túi vải màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0932404389; 4,3242 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 hộp bằng nhựa màu vàng; 01 cân tiểu ly; 01 chai thủy tinh màu nâu gắn nắp đậy bằng kim loại đã đục 02 lỗ tròn, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng trắng; 01 hộp bằng kim loại sơn màu đỏ; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 quạt gas; 03 đoạn ống hút đều đã được cắt nhọn một đầu, một đầu hàn kín; 08 gói nilon có nhiều kích thước; 01 cuộn băng keo hai mặt; 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade

77L2-149.70; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu xám đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, vỏ màu xanh.

Tại Cáo trạng số **186/CT** - VKSQN ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Trương Thị Công T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Cáo trạng.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị Công T từ **09** năm đến 10 năm tù.

+ Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ **07** năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Xử lý vật chứng:

+ Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định, dụng cụ sử dụng và mua bán ma túy.

+ Tịch sung sung vào ngân sách Nhà nước: 03 điện thoại di động các loại (01 điện thoại di động hiệu Oppo, 02 điện thoại di động hiệu Samsung), do các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy (đối với các sim của điện thoại thì tiêu hủy).

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn B: 01 xe mô tô hiệu honda Airblade 77L2 – 149.70.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade 77G1 – 740.07, màu đen của bị cáo Trương Thị Công T đứng tên đăng ký, sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- Truy thu bị cáo Trương Thị Công T 150.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, nên HĐXX có cơ sở để kết luận: Do cần có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, bị cáo Trương Thị Công T nảy sinh ý định mua ma túy với giá thấp và bán lại với giá cao để hưởng lợi, bị cáo T rủ thêm bị cáo Nguyễn Quốc H (sống như vợ chồng với bị cáo Thảo) cùng bán ma túy. Trong tháng 4 năm 2023, các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H đã bán 02 lần ma túy loại Methamphetamine, trong đó bán 01 lần cho Nguyễn Tấn V và bán 01 lần ma túy cho Trần Hoài B. Vào ngày 28/4/2023, cơ quan chức năng phát hiện bị cáo Nguyễn Quốc H, Trương Thị Công T còn tàng trữ 4,321 gam là ma túy loại Methamphetamine với mục đích mua bán.

Ngoài ra, đối với bị cáo Trương Thị Công T: Từ giữa tháng 12 năm 2022 đến ngày 26/12/2022 tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, bị cáo T đã bán ma túy tổng cộng 04 lần cho Huỳnh Minh H, Trần Quốc A, Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Đình K. Khi phát hiện, bắt quả tang bị cáo T đang tàng trữ ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 4,6548 gam nhằm mục đích để bán. Vì vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine bị cáo T tàng trữ nhằm mục đích bán cho người nghiện là 8,9758 gam.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 247, danh mục II thuộc Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên biết rõ điều đó, nhưng xem thường pháp luật, cần có ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã mua ma túy với giá thấp và bán lại với giá cao để hưởng lợi, bị cáo Trương Thị Công T đã bán tổng cộng 06 lần ma túy loại Methamphetamine cho người nghiện, bị cáo Nguyễn Quốc H đã bán 02 lần ma túy loại Methamphetamine cho người nghiện, đồng thời còn thu giữ tổng số ma túy có khối lượng 8,9758 gam loại Methamphetamine do bị cáo T tàng trữ nhằm để bán, bị cáo Nguyễn Quốc H tàng trữ ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 4,321 gam nhằm để bán. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trương Thị Công T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung: “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Quốc

H tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia nhưng vai trò đồng phạm giản đơn cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Trương Thị Công T là người bỏ tiền ra mua ma túy và rủ rê bị cáo Nguyễn Quốc H tham gia bán ma túy giúp bị cáo T, nên phải xử phạt tương xứng và hình phạt của bị cáo Thảo phải cao hơn so với bị cáo H.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định; Vỏ, bao bì dùng để đựng mẫu vật còn lại sau giám định, dụng cụ liên quan đến việc sử dụng và bán ma túy, 04 (bốn) điện thoại di động các loại, 01 xe mô tô hiệu honda Airblade 77L2 – 149.70 và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade 77G1 – 740.07. Xét thấy ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (kể cả vỏ bao bì đựng ma túy) và dụng cụ liên quan đến việc sử dụng và mua bán ma túy. Đối với 04 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, trong đó có 03 điện thoại (01 điện thoại di động hiệu Oppo, 02 điện thoại di động hiệu Samsung) các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, các điện thoại có giá trị nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (các sim của điện thoại thì tiêu hủy), còn điện thoại hiệu Iphone 8 Plus của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T. Đối với xe mô tô mô tô hiệu Honda Airblade 77G1 – 740.07 là của bị cáo Trương Thị Công T đứng tên đăng ký, bị cáo sử dụng xe mô tô này làm, phương tiện mua bán ma túy, xe mô tô có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô hiệu honda Airblade 77L2 – 149.70, xe mô tô trên anh Nguyễn Văn B sở hữu và thế chấp cho bị cáo T, bị cáo T sử dụng xe này làm phương tiện mua bán ma túy nhưng anh B không biết, do đó trả lại xe mô tô honda Airblade 77L2 – 149.70 cho anh B.

[6] Về truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Bị cáo Trương Thị Công T bán ma túy thu lợi bất chính số tiền 150.000 đồng, nên truy thu bị cáo số tiền 150.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác:

- Đối với anh Trần Hoài B là người mua ma túy của Nguyễn Quốc H, Trương Thị Công T sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn chuyển hồ sơ cho Công an TP. Quy Nhơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Đối với Huỳnh Minh H, Nguyễn Quốc A, Nguyễn Ngọc V là người mua ma túy của Trương Thị Công T để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn chuyển hồ sơ cho Công an huyện Tuy Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với người tên Búa bán ma túy cho Trương Thị Công T và Nguyễn Quốc H, chưa xác minh lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Huỳnh Văn T bán ma túy cho bị cáo Thảo, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Quy Nhơn đã khởi tố, tạm giam đối với T về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác trong đó có hành vi mua bán ma túy trái phép cho bị cáo Trương Thị Công T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, áp dụng cho bị cáo Trương Thị Công T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, áp dụng cho bị cáo Nguyễn Quốc H.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Trương Thị Công T **09 (chín) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2023; được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

2.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2023.

3. Xử lý vật chứng và truy thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư dán kín niêm phong 03 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định, có chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Hồ Văn Nhó và Ngô Đình Bảo (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: “Hoàn lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; 0,3586 gam mẫu A1 và 3,7333 gam mẫu A2 còn lại sau giám định”.

+ 01 bì thư dán kín niêm phong, trên vỏ bì thư có chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Đặng Đức Hùng, Trần Hoài Thao và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định (bên trong đựng vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 0,0909 gam mẫu A1; 4,2333 gam mẫu A2 còn lại sau giám định).

+ 01 chiếc kéo bằng kim loại;
+ 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa;
+ 01 bình thủy tinh có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh;
+ 01 túi vải màu xám;
+ 01 hộp bằng nhựa màu vàng;
+ 01 cân tiểu ly trên vỏ có chữ Amput;
+ 01 chai thủy tinh màu nâu gắn nắp đậy bằng kim loại đã đục 02 lỗ tròn, một lỗ gắn nõ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng trắng;
+ 01 hộp bằng kim loại sơn màu đỏ;
+ 02 cây kéo bằng kim loại;
+ 01 quạt gas màu tím, 01 quạt gas màu đen;
+ 03 đoạn ống hút đều đã được cắt nhọn một đầu, một đầu hàn kín;
+ 08 gói nilon có nhiều kích thước;
+ 01 cuộn băng keo hai mặt.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+01 điện thoại di động Samsung, màu xanh, số imei 1: 356472095463957, số imei 2: 356473095463955, số kiểu máy: SM-A605G/DS, gắn sim 1 số: 0983941028, gắn sim 2 số: 0906438875, đã qua sử dụng (sim của điện thoại thì tiêu hủy);

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1: 869945063549170, số Imei 2: 869945063549162, bên trong gắn thẻ sim số 0932404389, đã qua sử dụng (sim của điện thoại thì tiêu hủy);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, vỏ màu xanh;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 77G1 – 740.07, màu đen, số máy: KF41E-0033038, số khung: RLHKF4106I-ZO11906 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn B: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade 77L2-149.70.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thị Công T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu xám đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn).

- Truy thu của bị cáo Trương Thị Công T số tiền 150.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Buộc các bị cáo Trương Thị Công T, Nguyễn Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Đình Hưng

